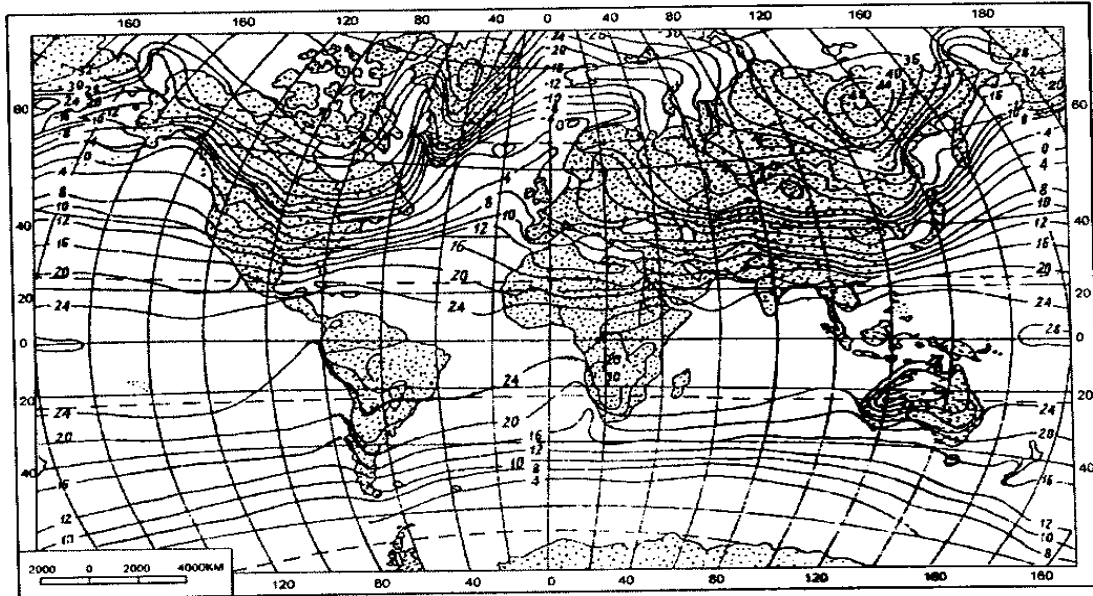




**Câu 1: (2,0 điểm)**

a. Hãy cho biết lược đồ sau thể hiện nhiệt độ trung bình trên Trái Đất vào tháng I hay tháng VII và rút ra những nhận xét cần thiết từ lược đồ.



b. Giải thích tại sao đất ở đới ôn hòa rất đa dạng.

**Câu 2: (1,0 điểm)**

Giải thích tại sao cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của nhiều nước trên thế giới đang có xu hướng già hóa?

**Câu 3: (2,0 điểm)**

a. Công nghiệp cơ khí gồm những phân ngành nào? Tại sao công nghiệp cơ khí vừa có xu hướng phân bố tập trung vừa có xu hướng phân bố phân tán trong không gian?

b. Phân tích tác động của nguồn thức ăn tới cơ cấu, phân bố và các hình thức chăn nuôi.

**Câu 4: (3,0 điểm)**

Cho bảng số liệu:

**CƠ CẤU DÂN SỐ NƯỚC TA PHÂN THEO NHÓM TUỔI QUA CÁC NĂM (Đơn vị: %)**

Năm \ Nhóm tuổi	2005	2009	2014
Từ 0 → 14	27,0	24,8	23,5
Từ 15 → 59	64,0	66,3	67,2
Trên 60	9,0	8,9	9,3

Từ bảng số liệu, hãy:

a. Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện cơ cấu dân số nước ta phân theo nhóm tuổi, năm 2005 và 2014.

b. Phân tích sự chuyển dịch cơ cấu dân số nước ta theo nhóm tuổi qua các năm. Đánh giá tác động từ sự chuyển dịch này đến sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

**Câu 5 : (2,0 điểm)**

a. Kết hợp bảng số liệu sau và Atlas Địa lí Việt Nam cùng kiến thức đã học, hãy chứng minh tính địa đới của nhiệt độ nước ta.

**Bảng : Nhiệt độ trung bình năm ở một số địa điểm của nước ta**

<b>Địa điểm</b>	<b>Nhiệt độ trung bình năm (°C)</b>	<b>Nhiệt độ trung bình tháng I (°C)</b>	<b>Nhiệt độ trung bình tháng VII (°C)</b>
Lạng Sơn	21,2	13,3	27,0
Hà Nội	23,5	16,4	28,9
Huế	25,1	19,7	29,4
Đà Nẵng	25,7	21,3	29,1
Quy Nhơn	26,8	23,0	29,7
Tp. Hồ Chí Minh	27,1	25,8	27,1

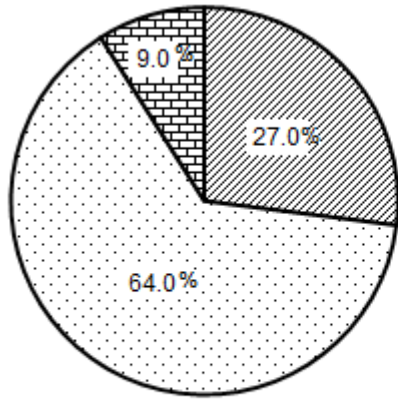
b. Giải thích tại sao tính nhiệt đới của khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ ở nước ta bị giảm sút mạnh mẽ.

-----HẾT-----

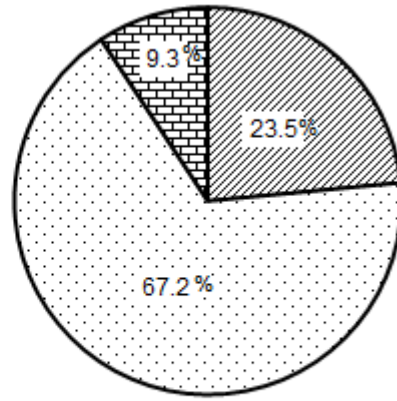
*Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lý Việt Nam để làm bài*

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI NĂNG KHIẾU LỚP 10 ĐỊA LẦN IV - NGÀY THI 11/5/2020**

<b>Câu</b>	<b>Nội dung chính cần đạt</b>	<b>Điểm</b>
<b>1</b> <b>(2,0 điểm)</b>	<b>a. Nhận xét lược đồ nhiệt độ trung bình tháng trên Trái Đất</b>	
	* Lược đồ thể hiện nhiệt độ trung bình tháng I trên Trái Đất	0,25
	* Nhận xét: - Nhiệt độ trung bình tháng I giảm dần từ xích đạo về phía 2 cực (VD).	0,25
	- Nhiệt độ trung bình tháng I ở BBC nhỏ hơn NBC, ở BBC giảm nhanh hơn NBC (VD).	0,25
	- Cùng một vĩ độ nhưng có sự chênh lệch nhiệt độ giữa lục địa và đại dương, giữa bờ đông và bờ tây lục địa (VD)	0,25
	- Nhiệt độ cao nhất và thấp nhất đều ở trong lục địa (VD).	0,25
	<b>b. Giải thích tại sao đất ở đới ôn hòa rất đa dạng.</b>	
	- Ở đới ôn hòa có nhiều nhóm đất khác nhau: pôtdôn, nâu và xám, đen, đỏ, vàng, đỏ nâu, xám.	0,25
	- Nguyên nhân: do ở đới ôn hòa có nhiều kiểu khí hậu và kiểu thảm thực vật khác nhau. Mỗi kiểu khí hậu, kiểu thảm thực vật có nhóm đất tương ứng (diễn giải)	0,50
<b>2</b> <b>(1,0 điểm)</b>	<b>Giải thích tại sao cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của nhiều nước trên thế giới đang có xu hướng già hóa</b>	
	- Khái quát biểu hiện của già hóa dân số trong cơ cấu tuổi: tỉ trọng nhóm 0-14 tuổi giảm, >60 tuổi tăng. ( <i>Thuởng 0,25 điểm khi tổng điểm toàn câu chưa đạt tối đa</i> )	
	- Tỉ trọng nhóm 0-14 tuổi giảm do tỉ suất sinh giảm, trình độ phát triển kinh tế xã hội tăng, thực hiện các chính sách kìm hãm gia tăng dân số, tâm lí và nhận thức xã hội của người dân ở nhiều quốc gia thay đổi...	0,50
	- Tỉ trọng nhóm > 60 tuổi tăng do tuổi thọ tăng cao, trình độ phát triển kinh tế xã hội và y tế tăng, chất lượng cuộc sống được nâng cao, chính trị ổn định hơn...	0,50
<b>3</b> <b>(2,0 điểm)</b>	<b>a. Công nghiệp cơ khí gồm những phân ngành nào? Tại sao công nghiệp cơ khí vừa có xu hướng phân bố tập trung vừa có xu hướng phân bố phân tán trong không gian?</b>	
	- Các phân ngành của công nghiệp cơ khí: cơ khí thiết bị toàn bộ, cơ khí máy công cụ, cơ khí hàng tiêu dùng, cơ khí chính xác	0,25
	- Phân bố tập trung vì các xí nghiệp cơ khí có mối liên hệ với nhau và giúp giảm chi phí vận chuyên giữa các xí nghiệp (diễn giải)	0,25
	- Phân bố phân tán để đáp ứng yêu cầu sửa chữa máy móc, thiết bị (diễn giải)	0,25
	<b>b. Phân tích tác động của nguồn thức ăn tới cơ cấu, phân bố và các hình thức chăn nuôi.</b>	
	- Nguồn thức ăn gồm: thức ăn tự nhiên, sản phẩm của trồng trọt và thủy sản, sản phẩm của công nghiệp chế biến	0,25
	- Nguồn thức ăn có tác động quan trọng và quyết định đến cơ cấu, phân bố và các hình thức chăn nuôi:	
	+ Nguồn thức ăn tự nhiên là các đồng cỏ thuận lợi cho chăn nuôi gia súc lớn (trâu, bò, ngựa, dê); hình thức chăn nuôi chăn thả với quy mô vừa và nhỏ	0,25
	+ Nguồn thức ăn là sản phẩm của trồng trọt và thủy sản: thuận lợi chăn nuôi lợn, gà, gia cầm; thường tập trung ở các đồng bằng có sản xuất LTTP; hình thức chăn nuôi chuồng trại và nửa chuồng trại.	0,25
	+ Nguồn thức ăn là sản phẩm của công nghiệp chế biến: vật nuôi phổ biến là gà, lợn với hình thức chăn nuôi trang trại; phân bố ven thành phố lớn, quy mô đất đai lớn...	0,25
<b>4</b> <b>(3,0 điểm)</b>	<b>a. Vẽ biểu đồ (1,0 điểm)</b>	
	- Dạng biểu đồ: tròn - Yêu cầu: Vẽ đúng dạng, đầy đủ, chính xác, Vẽ thiếu hoặc sai mỗi yếu tố trừ 0,25 điểm - Tham khảo biểu đồ sau (Có thể vẽ 2 đường tròn bằng nhau hoặc đường tròn năm 2014 lớn hơn 2005 đều được điểm tối đa)	1,00



Năm 2005



Năm 2014

Nhóm Từ 0 → 14    Nhóm Từ 15 → 59    Nhóm trên 60

**CƠ CẤU DÂN SỐ PHÂN THEO NHÓM TUỔI CỦA NƯỚC TA**

**NĂM 2005 VÀ NĂM 2014.**

**b. Phân tích sự chuyển dịch cơ cấu dân số nước ta theo nhóm tuổi qua các năm. Đánh giá tác động từ sự chuyển dịch này đến sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.**

* Phân tích	
- Tỷ lệ nhóm dưới tuổi LĐ giảm, nhóm trong và ngoài tuổi LĐ tăng (dẫn chứng)	0,50
- Cơ cấu dân số theo độ tuổi ở nước ta đang già hóa, đang ở giai đoạn cơ cấu dân số “vàng”	0,25
- Nguyên nhân: Do thực hiện chính sách dân số KHHGD, do KT - XH phát triển, đời sống cải thiện, ý thức người dân thay đổi.....	0,25
* Đánh giá	
- Thuận lợi:	
+ Tỷ lệ trẻ em giảm nên giảm bớt sức ép lên giáo dục, y tế ...	0,25
+ Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động tăng tạo nên cơ hội vàng cho việc sử dụng nguồn lực lao động.	0,25
- Thách thức:	
+ Lao động dồi dào, tiếp tục tăng trong thời gian tới → áp lực tới vấn đề việc làm	0,25
+ Nguy cơ thiếu hụt lao động trong tương lai, đặc biệt với các ngành đòi hỏi sự năng động, sáng tạo, sức trẻ; tuổi thọ tăng gây sức ép cho phúc lợi xã hội....	0,25

**5  
(2,0  
điểm)**

**a. Chứng minh tính địa đới của nhiệt độ nước ta**

Từ Bắc vào Nam (từ vĩ độ cao xuống vĩ độ thấp):	
- Nhiệt độ trung bình năm tăng dần (dẫn chứng)	0,25
- Nhiệt độ trung bình tháng I: tăng dần và chênh lệch nhiệt độ khá lớn (dẫn chứng)	0,25
- Biên độ nhiệt độ: giảm dần (dẫn chứng)	0,25
- Biến trình nhiệt thay đổi: từ chế độ nhiệt dạng chí tuyến sang chế độ nhiệt dạng xích đạo	0,25

**b. Giải thích tại sao tính nhiệt đới của khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ ở nước ta bị giảm sút mạnh mẽ.**

* Tính nhiệt đới suy giảm: nhiệt độ trung bình năm thấp, nhiệt độ trung bình tháng I giảm mạnh <math> < 18^{\circ}\text{C}</math>, có 3 tháng lạnh	0,25
* Nguyên nhân:	
- Vị trí Địa lí: vĩ độ cao hơn các địa phương khác, gần chí tuyến hơn, góc nhập xạ giảm (phân tích)	0,25
- Tác động của gió mùa đông bắc và địa hình cánh cung hút gió (phân tích)	0,25
- Tác động của độ cao địa hình (phân tích)	0,25

**Tổng điểm : Câu 1, 2, 3, 4, 5**

**10,00**